

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HSST

Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Văn Vĩnh Mỹ**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông **Hồ Viết Hạnh**

+ Ông **Nguyễn Văn Sơn**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Đinh Đức Thiện** - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham
gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện
Đakrông, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST
ngày 09 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H - sinh ngày 20/7/1997, tại Quảng Trị;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khóm 2, TT K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; Dân
tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông
Nguyễn Hữu H - sinh năm 1969 và bà Ngô Thị S - sinh năm 1974 (Đều trú tại:
Khóm 2, TT K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt
tại phiên tòa.

***Những người tham gia tố tụng:**

1. Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Bảo Y - sinh năm: 1988; Địa chỉ: Công
ty TNHH Minh Quân Max (Trụ sở tại: Khóm 1, TT K huyện Đ, tỉnh Quảng Trị).
Có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T - sinh năm:
1978; Địa chỉ: Khu phố 5, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị. Vắng
mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/7/2017, Nguyễn Ngọc H gặp bạn là Nguyễn Bá Hu và nói “*Ngày mai là sinh nhật H nhưng không đủ tiền để tổ chức tiệc sinh nhật*”. Do Hu thường xuyên đến Nhà khách Ủy ban nhân dân huyện Đ tại thị trấn K, huyện Đakrông, nên biết và rủ H ra Nhà khách để lấy máy vi tính xách tay và H đồng ý.

Khoảng 03 giờ ngày 20/7/2017, H đem theo 01 cây dao Thái Lan (*Đặc điểm: Dài khoảng 20 cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại dài 10 cm, bề rộng 0,1 cm*) và cùng với Hu đi đến Nhà khách Ủy ban nhân dân huyện Đ. Khi đến, Hu dùng điện thoại bật đèn chiếu sáng và soi để cho H dùng cây dao cạy phá khóa cửa hông phòng làm việc của chị Y. Sau khi mở được cửa, H đứng ngoài canh gác, Hu đi vào trong phòng lấy 01 máy vi tính xách tay (Hiệu Asus GL552JX màu đen, 15,6 inch, bàn phím chữ nổi màu đỏ) của chị Nguyễn Thị Bảo Y để ở trên bàn. Sau đó, Hu và H đưa máy tính trên về thị xã Quảng Trị bán cho anh Nguyễn Văn T với giá 2.500.000 đồng, Hu chia cho H 1.170.000 đồng. Quá trình tìm kiếm, chị Y đã phát hiện, chuộc máy vi tính với số tiền 2.500.000 đồng và đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐ ngày 26/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đakrông kết luận: Trị giá máy vi tính Asus GL552JX là 11.000.000 đồng.

Cáo trạng số 11/QĐ-KSĐT-KT ngày 09/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như trong hồ sơ thể hiện và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Phản tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN XÉT:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 03 giờ ngày 20/7/2017, Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Bá Hu lợi dụng đêm khuya, lén lút, dùng dao cạy khóa cửa đột nhập vào phòng làm việc của Công ty TNHH Minh Quân Max tại Nhà khách Ủy ban nhân dân huyện Đ lấy 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus GL552JX của chị Nguyễn Thị Bảo Y.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐ ngày 26/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đakrông kết luận: Trị giá máy vi tính Asus GL552JX là 11.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.*”

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người có trình độ học vấn, đủ điều kiện nhận thức pháp luật và hành vi của mình, nhưng do nhất thời tham lam muốn có tiền tiêu xài, khi nghe Nguyễn Bá Hu rủ rê trộm tài sản đã đồng tình lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản máy vi tính xách tay thuộc sở hữu của chị Y. Hậu quả đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm cho xã hội, mất trật tự trị an trên địa bàn thị trấn K nói riêng cũng như địa bàn huyện Đ nói chung. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe các đối tượng khác đang có ý thức phạm tội như bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt thấy rằng: Bị cáo H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình của mình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có quá trình nhân thân tốt, sinh sống tại địa phương chấp hành tốt các chủ trương đường lối Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nên cần áp dụng khoản 1, 2

Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo, tự rèn luyện tại địa phương, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với hành vi Nguyễn Bá Hu là người khởi xướng, rủ rê H và là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này. Tuy nhiên đối tượng Nguyễn Bá Hu đã bỏ trốn sau khi phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông đã ra quyết định truy nã chưa có kết quả và có Quyết định tách vụ án hình đối với hành vi của Nguyễn Bá Hu để điều tra, xử lý sau. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét trong vụ án này.

[5] Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn T là người mua chiếc máy vi tính do bị cáo và Nguyễn Bá Hu bán là hoàn toàn ngay thẳng không biết tài sản bị cáo bán là do trộm cắp mà có. Hội đồng xét xử thấy không có dấu hiệu phạm tội, không xem xét trách nhiệm và hành vi của anh T.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Chị Nguyễn Thị Bảo Y đã được bị cáo H và gia đình bị cáo bồi thường 2.500.000đ, số tiền đã bỏ ra để chuộc chiếc máy vi tính tại quán của anh Nguyễn Văn T. Tại phiên tòa chị Y không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] **Về vật chứng:** Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại máy vi tính cho chị Y theo đúng quy định pháp luật và cái dao bị cáo dùng để mở khóa cửa, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[8] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn K trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo

phần bản án liên quan quyền lợi nghĩa vụ của mình, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND huyện Đakrông;*
- *Công an huyện Đakrông;*
- *CC.THADS huyện Đakrông;*
- *Bị cáo*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HSVA.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa

Văn Vĩnh My